BYD SEAL

30 Phút

Sạc nhanh (DC)
SOC 30% - 80%

520 Km

Quãng đường di chuyển
1 lần sạc đầy pin (WLTC)

MÀU NGOẠI THẤT

Arctic Blue

Aurora White

Atlantis Gray

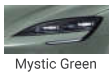
Mystic Green

Cosmos Black

MÀU NỘI THẤT

Black

KÍCH THƯỚC

Thiết kế thời trang

Nội thất sang trọng

Công nghệ nổi bật

Công nghệ pin Blade

Màn hình xoay độc đáo

Hiệu suất vượt trội

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

KÍCH THƯỚC	Advanced	Performance
Chiều dài tổng thể (mm)	4,800	
Chiều rộng tổng thể (mm)	1,875	
Chiều cao tổng thể (mm)	1,460	
Vệt bánh xe - trước/sau (mm)	1,620/1,625	
Chiều dài cơ sở (mm)	2,920	
Bán kính quay vòng tối thiểu (m)	5.7	
Khoảng sáng gầm xe không tải (mm)	120	
Dung tích cốp trước (L)	50	
Dung tích cốp sau (L)	400	
Trọng lượng xe không tải (kg)	1,922	2,185

HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG		
Dẫn động	Cầu sau	AWD
Loại motor điện trục trước	—	Motor không đồng bộ loại roto lồng sóc
Công suất tối đa của động cơ phía trước (kW)	—	160
Mô-men xoắn cực đại của động cơ điện phía trước (Nm)	—	310
Loại motor điện trục sau	Motor đồng bộ nam châm vĩnh cửu	
Công suất tối đa của động cơ phía sau (kW)	150	230
Mô-men xoắn cực đại của động cơ điện phía sau (Nm)	310	360
Tổng công suất tối đa (kW)	150	390
Tổng mô-men xoắn cực đại (Nm)	310	670
HIỆU SUẤT		
Tăng tốc 0-100 km/h (s)	7.5	3.8
Quãng đường di chuyển cho 1 lần sạc đầy Pin - WLTC (km)	460	520
Quãng đường di chuyển cho 1 lần sạc đầy Pin - CLTC (km)	550	650
Số chỗ ngồi	5	5
Loại Pin	BYD Blade	BYD Blade
Dung lượng Pin	61.44	82.56
HỆ THỐNG KHUNG GẦM		
Hệ thống treo trước	Tay đòn kép	Tay đòn kép
Hệ thống treo sau	Thanh đa liên kết	Thanh đa liên kết
Phanh đĩa trước	Đĩa thông gió	Đĩa thông gió + đục lỗ
Phanh đĩa sau	Đĩa thông gió	Đĩa thông gió
Kẹp phanh trước	—	Cố định
Kiểu mâm	Hợp kim nhôm	Hợp kim nhôm
Kích cỡ mâm	225/50 R18	235/45 R19
Hệ thống giảm xóc thông minh (FSD)	—	Trước + sau
HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG		
Kiểm soát nhiệt độ pin thông minh	●	●
Cổng sạc AC - Loại 2 (7kW)	●	●
Cổng sạc EU - CCS 2 (110kW)	●	—
Cổng sạc EU - CCS 2 (150kW)	—	●
Chức năng cấp nguồn điện AC V2L	●	●
Phanh tái sinh	●	●
HỆ THỐNG AN TOÀN & CẢNH BÁO		
Túi khí phía trước (dành cho tài xế và hành khách)	●	●
Túi khí bên hông (dành cho tài xế và hành khách)	●	●
Túi khí rèm cửa (trước & sau)	●	●
Dây đai an toàn giới hạn lực trước	●	●
Dây đai an toàn giới hạn lực sau	—	●
Cảnh báo thắt dây an toàn trước	●	●
Cảnh báo thắt dây an toàn sau	—	●
Camera 360°	●	●
Màn hình hiển thị trên kính lái (W-HUD)	—	●
Cảm biến đỗ xe phía trước (2 vùng)	●	●
Cảm biến đỗ xe phía sau (4 vùng)	●	●
Điểm kết nối ghế an toàn trẻ em ISOFIX (hàng ghế sau bên ngoài)	●	●
Khóa trẻ em thủ công	●	—
Khóa trẻ em điện tử	—	●
Hệ thống giữ phanh tự động & phanh tay điện tử	●	●
Tay lái trợ lực điện (DP-EPS)	●	●
Hệ thống điều khiển mô-men xoắn thông minh (ITAC)	—	—
Hệ thống điều khiển hành trình thông minh (ICC)	●	●
Hệ thống phanh khẩn cấp tự động (AEB)	●	●
Hệ thống giới hạn tốc độ thông minh (ISLI)	●	●
Hệ thống kiểm soát giới hạn tốc độ thông minh (ISLC)	●	●
Hệ thống cảnh báo va chạm người đi bộ (PCW)	●	●
Hệ thống phanh khẩn cấp tự động (AEB)	●	●
Hệ thống cảnh báo va chạm phía trước (FCW)	●	●
Hệ thống cảnh báo va chạm phía sau (RCW)	●	●
Hệ thống phát hiện điểm mù (BSD)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía trước (FCTA)	●	●
Hệ thống phanh xe cắt ngang phía trước (FCTB)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (RCTA)	●	●
Hệ thống phanh xe cắt ngang phía sau (RCTB)	●	●
Hệ thống cảnh báo chệch làn đường (LDW)	●	●
Hệ thống giữ làn đường khẩn cấp (ELK)	●	●
Hệ thống hỗ trợ chuyển làn đường (LCA)	●	●
Hệ thống hỗ trợ kẹt xe (TJA)	●	●
Hệ thống cảnh báo mở cửa (DOW)	●	●
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường (LKA)	●	●
TRANG BỊ NGOẠI THẤT		
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	●	●
Tay nắm cửa ẩn	●	●
Ăng-ten gắn trên kính chắn gió phía sau	●	●
Cốp đóng/mở cơ	●	●
Cốp điện	—	●
Gương ngoài điều chỉnh điện, tích hợp sấy	●	●
Gương ngoài gập điện	●	●
Cửa kính tự động, chống kẹt	●	●
Gương ngoài tự động điều chỉnh khi lùi	—	●
Cửa kính cách âm 2 lớp	●	●
Kính lái cách âm 2 lớp	●	●
Kính sau có tính năng sấy điện và chống đọng sương	●	●
Cửa kính hàng ghế sau tối màu	—	●
Kính sau tối màu	—	●

*LƯU Ý: "—" là "không có sẵn", "●" là "có sẵn", "○" là "tùy chọn"

TRANG BỊ NỘI THẤT		
Vô-lăng kèm các nút điều khiển (audio - phone - ACC)	●	●
Vô lăng bọc da nhân tạo	●	—
Vô lăng bọc da tự nhiên	—	●
Màn hình tốc độ LCD 10.25 inch	●	●
Hộc đựng đồ ở bảng điều khiển trung tâm	●	●
Ghế bọc da nhân tạo	●	—
Ghế bọc da tự nhiên	—	●
Ghế lái chỉnh điện 8 hướng	●	●
Ghế lái chỉnh điện 4 hướng tựa lưng	—	●
Ghế hành khách phía trước chỉnh điện 6 hướng	●	●
Hàng ghế trước có tính năng sưởi, thông gió	—	●
Hàng ghế trước có tính năn có tính năng nhớ vị trí	—	●
Ghế ưu tiên	—	●
Hàng ghế sau gập tỉ lệ 60:40	●	●
Khay giữ cốc phía trước	—	●
Gương chiếu hậu trung tâm chống chói tự động	●	●
Cần gạt mưa không viền tự động	●	●
Ốp trang trí bệ cửa bằng kim loại	●	●
Tấm che nắng phía trước tích hợp đèn chiếu sáng	●	●
HỆ THỐNG GIẢI TRÍ		
Kết nối Apple CarPlay và Android Auto	●	●
Kết nối Bluetooth	●	●
Màn hình giải trí trung tâm 15.6 inch, xoay 90°	●	●
Hệ thống âm thanh 10 loa	●	—
Hệ thống âm thanh DYNAUDIO 12 loa	—	●
Hỗ trợ điều khiển giọng nói (tiếng Anh)	●	●
2 cổng USB phía trước (1 x USB-C, 1x USB-A)	●	●
2 cổng USB phía sau (1 x USB-C, 1x USB-A)	●	●
Cập nhật phần mềm từ xa	●	●
HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG		
Đèn chiếu sáng LED	●	●
Đèn chờ dẫn đường - Follow Me Home	●	●
Hỗ trợ đèn pha (HMA)	●	●
Đèn LED định vị ban ngày (DRL)	●	●
Đèn hậu LED	●	●
Đèn sương mù phía sau	●	●
Đèn hậu LED liền mạch, dạng giọt nước	●	●
Đèn phanh LED trên cao	●	●
Đèn đọc sách LED phía trước	●	●
Đèn đọc sách LED phía sau	●	●
Đèn viền nội thất đa sắc	—	●
Đèn khoang hành lý	●	●
TRANG BỊ TIỆN NGHI		
Hệ thống khoá và khởi động xe thông minh	●	●
Chìa khóa xe NFC	●	●
Sạc điện thoại không dây x 2	●	●
Ổ cắm phụ kiện 12V	●	●
Hệ thống lọc bụi mịn PM2.5	●	●
Hệ thống lọc bụi mịn CN95	●	●
Lọc không khí tạo ion âm	●	●
Điều hòa tự động 2 vùng	●	●
Cửa gió điều hòa trung tâm hàng ghế sau (2 luồng gió)	●	●
Bộ dụng cụ vá lốp	●	●
Bộ dụng cụ	●	●

***GIẢI THÍCH:**

- Thông số kỹ thuật phía trên dành cho phương tiện tiêu chuẩn, tùy thuộc vào yêu cầu và quy định tại từng khu vực. Thông số kỹ thuật được cập nhật vào tháng 05/2024.
- Phạm vi di chuyển thực tế bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như cách điều khiển xe, tải trọng, điều kiện giao thông... Phạm vi di chuyển công bố chỉ mang tính chất tham khảo.
- Bluetooth® là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc. Khả năng tương thích và các tính năng phụ thuộc vào thiết bị sử dụng
- Apple CarPlay® là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Apple Inc.Tính năng này yêu cầu thiết bị tương thích, có kết nối USB..
- Hệ thống âm thanh Dirac HD sound® là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của Dirac Research AB.
- Màu sắc được mô tả chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác với màu thực tế do quá trình in ấn.
- Hệ thống hỗ trợ lái xe không thay thế trách nhiệm của người lái đối với phương tiện.
- BYD có quyền thay đổi các thông số kỹ thuật và tính năng tiêu chuẩn của phương tiện so với bảng thông số này mà không cần báo trước.

CÔNG TY TNHH Ô TÔ BYD (VIỆT NAM)

facebook.com/VietnamBYDAuto/
www.byd.com/vn
tiktok.com/@byd.vietnam
info.autovn@byd.com

*SCAN QR CODE: